| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LONG ĐIỀN**<br>**TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: 92/2021/HS-ST
Ngày 12-7-2021

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Hoàng Đức.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Công Danh.

2. Bà Nguyễn Thị Thủy.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Đỗ Thị Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thu Kiều – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 96/2021/HS-ST ngày 17 tháng 6 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 103/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

**Nguyễn Thị Ngọc B** (T), sinh năm: 1964 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H (chết) và bà Trần Thị Q (chết); có chồng Lê Văn N (chết) và 06 người con, lớn nhất sinh năm: 1980 và nhỏ nhất sinh năm: 2001.

Tiền án: Năm 2020, bị Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số 116/2020/HS-ST ngày 06-11-2020.

Tiền sự: Không.

Đang chấp hành Bản án số 116/2020/HS-ST ngày 06-11-2020 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, từ ngày 05-01-2021 đến nay được trích xuất về Trại tạm giam Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

*Người làm chứng:*

1. Chị Lê Ngọc H (B), sinh năm: 1991 (vắng mặt).

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 9, khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Anh Dương Văn M, sinh năm: 1976 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

*Người chứng kiến:* Ông Lê Lâm H, sinh năm: 1955 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Ngọc B không có nghề nghiệp ổn định để có tiền tiêu xài nên từ giữa tháng 12-2020, bắt đầu mua ma túy về chia nhỏ bán lại kiếm lời. Khoảng 21 giờ ngày 04-01-2021, Nguyễn Thị Ngọc B gọi điện thoại cho một người đàn ông (chưa rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 3.000.000đ ma túy, được người đàn ông đồng ý và hẹn giao tại nhà của mình. Một lúc sau có một người đàn ông đi xe mô tô đến, Nguyễn Thị Ngọc B ra giao 3.000.000đ và nhận gói ma túy rồi đi vào phòng ngủ của mình chia thành 25 gói để bán dần cho người có nhu cầu. Nguyễn Thị Ngọc B cất giấu 17 gói (16 gói để chung với nhau và 01 gói để riêng) vào trong một túi nhỏ, bằng vải nhung, có hình mặt khỉ, màu nâu – trắng và 08 gói còn lại cất giấu trong một hộp giấy, màu trắng (hộp thuốc Natri Clorid) để trên tấm nệm nơi mình nằm ngủ. Đến khoảng 22 giờ 05 phút cùng ngày, có 02 người thanh niên nhờ anh Dương Văn M đi mua dùm 200.000đ ma túy, anh M đồng ý và đến nhà của Nguyễn Thị Ngọc B để mua. Khi đến anh M hỏi có ma túy bán không, Nguyễn Thị Ngọc B trả lời có nhưng chưa thực hiện việc giao nhận tiền và ma túy thì lực lượng Công an thị trấn Long Hải kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 hộp giấy, màu trắng bên trong có chứa 08 gói ma túy. Qúa trình làm việc Nguyễn Thị Ngọc B tự nguyện giao nộp thêm 17 gói ma túy được cất giấu trong túi vải nói trên. Tổng cộng Công an thị trấn Long Hải thu giữ 25 gói ma túy của Nguyễn Thị Ngọc B đang cất giấu trong nhà nhằm mục đích bán cho người khác kiếm lời.

Qúa trình điều tra xác định trong tháng 12-2020, Nguyễn Thị Ngọc B đã bán ma túy cho anh M 02 lần, mỗi lần 01 gói với giá 200.000đ. Đến ngày 04-01-2021 tiếp tục bán 01 gói với giá 200.000đ, nhưng chưa kịp giao nhận thì bị bắt quả tang. Ngoài ra, Nguyễn Thị Ngọc B khai nhận còn bán cho nhiều người khác, nhưng không xác định được nhân thân lai lịch.

Tại thời điểm Công an kiểm tra trong nhà của Nguyễn Thị Ngọc B còn có Lê Ngọc H (con ruột).

*Vật chứng thu giữ gồm:* 25 gói nylon hàn kín bên trong chứa các hạt tinh thể trong suốt, không màu; 01 túi vải màu nâu – trắng và 01 hộp giấy màu trắng.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Thị Ngọc B thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Tại Kết luận giám định số 83/KLGĐ-PC09-MT ngày 13-01-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu kết luận:

*1. "Mẫu chất kết tinh không màu – trong suốt chứa trong 08 (tám) gói nylon hàn kín (mẫu A1), được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự 01), có hình dấu của Công an thị trấn Long Hải – CAH Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và 02 hình dấu vân tay màu đỏ ghi "Trỏ trái, trỏ phải – Nguyễn Thị Ngọc B", cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Huỳnh Minh Khải, Đại úy Nguyễn Văn Thắng, Nguyễn Lê Anh Khoa, Dương Văn M, Lê Ngọc H, Lê Lâm Hiếu", gửi đến giám định có tổng khối lượng 1,7258 gam, là ma túy, loại Methamphetamine".*

*2. "Mẫu chất kết tinh không màu – trong suốt chứa trong 17 (mười bảy) gói nylon hàn kín (mẫu A2), được niêm phong trong một phong bì màu trắng (số thứ tự 02), có hình dấu và chữ ký như mục 1, gửi đến giám định có tổng khối lượng 13,5795 gam, là ma túy, loại Methamphetamine".*

Đối với anh Dương Văn M có hành vi đến nhà của Nguyễn Thị Ngọc B để hỏi mua ma túy, nhưng chưa kịp giao nhận thì bị Công an phát hiện quả tang và qua xét nghiệm âm tính nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với chị Lê Ngọc H có kết quả xét nghiệm dương tính với chất ma túy nên, UBND thị trấn Long Hải, huyện Long Điền đã ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại thị trấn về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Đối với người đàn ông có hành vi bán ma túy và hai người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) có hành vi hỏi mua ma túy của Nguyễn Thị Ngọc B, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Điền tiếp tục xác minh xử lý sau.

*Về xử lý vật chứng:* Đối với số ma túy còn lại sau giám định được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu niêm phong lại vụ số 83/1, 83/2

ngày 13-01-2021; 01 hộp giấy màu trắng và 01 túi nhỏ bằng vải. Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền đã ra quyết định chuyển toàn bộ vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu bảo quản chờ xử lý.

Tại Cáo trạng số 99/CT-VKSLĐ ngày 16-6-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc B về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Trong phần luận tội, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc B phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 18 tháng tù của Bản án số 116/2020/HS-ST ngày 06-11-2020 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 09 năm 06 tháng đến 10 năm tù.

Về xử lý vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được niêm phong lại vụ số 83/1, 83/2 ngày 13-01-2021; 01 hộp giấy màu trắng và 01 túi nhỏ bằng vải.

Tại phiên tòa bị cáo ăn năn hối cải, khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố; xin được giảm nhẹ một phần hình phạt để sớm hòa nhập với cộng đồng xã hội.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi phạm tội và tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, với vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Từ đó, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận:

[2.1] Khoảng 22 giờ 05 phút ngày 04-01-2021, Công an thị trấn Long Hải,

huyện Long Điền phát hiện bắt qủa tang Nguyễn Thị Ngọc B đang có hành vi chuẩn bị bán cho Dương Văn M 01 gói ma túy với giá 200.000đ tại nhà của mình thuộc khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và thu giữ 25 gói nylon bên trong có chứa chất kết tinh, màu trắng được cất giấu trong 01 hộp giấy, màu trắng và trong 01 túi vải nhỏ, theo kết quả giám định có tổng khối lượng 15,3053 gam, là ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích bán cho người khác khi có yêu cầu.

[2.2] Ngoài ra, Nguyễn Thị Ngọc B đã 02 lần bán ma túy cho Dương Văn M vào tháng 12-2020 mỗi lần 01 gói với giá 200.000đ và khai nhận còn bán cho nhiều người khác nhưng không rõ nhân thân, lai lịch.

[2.3] Theo hướng dẫn tại tiết e tiểu mục 3.3, mục 3, phần II của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24-12-2007 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao và Bộ Tư pháp thì hành vi tàng trữ chất ma túy nhằm mục đích bán trái phép cho người khác đã cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; bị cáo đã nhiều lần bán và số lượng ma túy bị phát hiện bắt qủa tang có tổng khối lượng 15,3053 gam nên hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp định khung tăng nặng hình phạt "Phạm tội 02 lần trở lên" và "… Methamphetamine có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam" quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ Nhà nước nghiêm cấm tất cả các hành vi tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy, nhưng vì hám lợi mà bất chấp quy định của pháp luật cố ý thực hiện hành vi tội phạm. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người, với gia đình và xã hội, lẽ ra phải cùng cộng đồng ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn này khỏi đời sống xã hội, nhưng lại tiếp tay cho ma túy ngày càng lan rộng trong cộng đồng xã hội cũng như làm phát sinh các loại tội phạm khác ở địa phương. Bị cáo có 01 tiền án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", bị xét xử 18 tháng tù, nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân để sửa đổi mà tiếp tục phạm tội do cố ý với mức độ nguy hiểm hơn. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội, cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, đồng thời nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị áp dụng tình

tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong qúa trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện giao nộp số ma túy khi chưa bị phát hiện, gia đình có hoàn cảnh khó khăn và có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có công ăn việc làm ổn định nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vậy chứng:

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu niêm phong lại vụ số 83/1, 83/2 ngày 13-1-2021 là đối tượng Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 hộp giấy màu trắng và 01 túi vải nhỏ bị cáo dùng để cất giấu ma túy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

*Vì những lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc B (Tuyết) phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

**1.** Căn cứ vào điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 và Điều 56 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Thị Ngọc B 09 (chín) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 18 (mười tám) tháng tù của Bản án hình sự sơ thẩm số 116/2020/HS-ST ngày 06-11-2020 của Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 10 (mười) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05-01-2021.

**2.** Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định được

Phòng Kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Bà Rịa niêm phong lại vụ số 83/1, 83/2 ngày 13-01-2021; 01 hộp giấy màu trắng và 01 túi nhỏ bằng vải.

(Số vật chứng nêu trên hiện đang được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 110/BB.THA ngày 16-6-2021.

**3.** Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Ngọc B phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**4.** Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
*(Đã ký)*
**Võ Hoàng Đức**

***Nơi nhận:***
- Bị cáo, đương sự;
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- PV06, PC10 – Công an tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Điền;
- Công an huyện Long Điền;
- CCTHA dân sự huyện Long Điền;
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú;
- Lưu hồ sơ vụ án.